

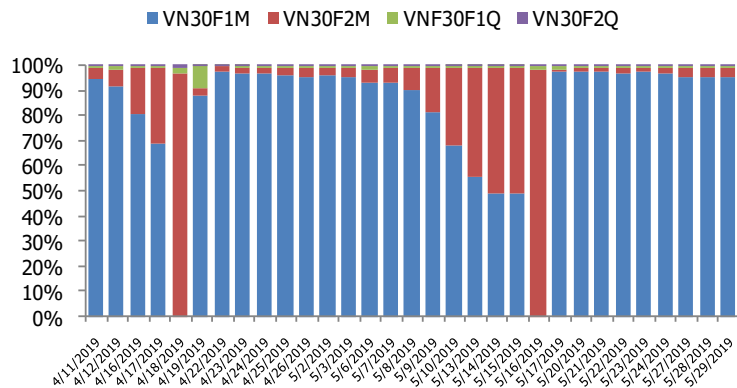
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1906	20/06/2019	22	898.0	-11.37
VN30F1907	18/07/2019	50	899.7	-9.10
VN30F1909	19/09/2019	113	900.0	-0.40
VN30F1912	19/12/2019	204	900.9	11.87

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến thị trường trong nước tiếp tục lặp lại ở phiên hôm qua khi thị trường đánh mất thành quả sau nhịp phục hồi trong phiên chiều. Nguyên nhân khiến nhịp phục hồi ở 2 phiên vừa qua gặp khó là dòng tiền không bị cuốn vào nhịp tăng cho thấy nhà đầu tư vẫn rất thận trọng với các phiên hồi kỹ thuật. Điểm sáng hôm nay là khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HSX, áp lực bán ở nhóm bluechips cũng làm dòng tiền dịch chuyển sang nhóm smallcap để “tránh bão”.
- Thị trường phái sinh tiếp tục phản ánh kỳ vọng rất cao khi cả 4 HĐTL đều duy trì basis dương từ 15 đến 16 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư không quá bi quan. Bên cạnh đó, khối ngoại cũng Long gần 300 hợp đồng VN30F1906 sau khi đã cover một lượng lớn vào đầu tuần. Diễn biến phiên hôm nay cho thấy ngưỡng hỗ trợ 970 điểm ở chỉ số Vnindex đang được củng cố trong khi ngưỡng hỗ trợ 884 điểm ở chỉ số Vn30 đã bị xuyên thủng, khả năng chỉ số này sẽ kiểm tra mức 880 điểm trong phiên ngày mai. Do đó, chiến lược trading sẽ phù hợp trong giai đoạn hiện tại và cần tuân thủ chặt chẽ nguyên tắc trong giao dịch.
- Về mặt kỹ thuật, cây nến hôm nay thấp hơn so với tổ hợp 3 nến trước đó và chỉ số Vn30 đóng cửa nằm dưới ngưỡng hỗ trợ 884 điểm, bên cạnh đó chỉ số này ngày càng rơi sâu so với các đường trung bình trung hạn MA50 và MA100 ngày, nhiều khả năng chỉ số sẽ kiểm tra lại mức đáy trong tháng 5 ở 867,5 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Hoạt động trading vẫn được ưu tiên, canh Short ở các vùng giá cao đối với VN30 ở 890 điểm và hợp đồng tháng 6 ở 900 điểm. Hoạt động Long chỉ áp dụng khi đáy tháng 5 được giữ vững ở ngưỡng hỗ trợ 867 điểm hoặc hợp đồng tháng 6 về vùng hỗ trợ mạnh MA50 và MA100 ngày ở 884 – 889 điểm

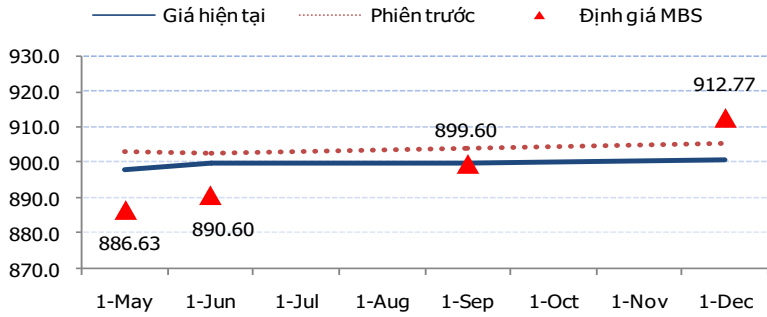
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Short quanh vùng 910-912 điểm có thể tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 885-890 điểm, Stoploss nếu VN30F1906 vượt vùng 906 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai trong bối cảnh các hợp đồng diễn biến đồng pha, bám sát nhau.

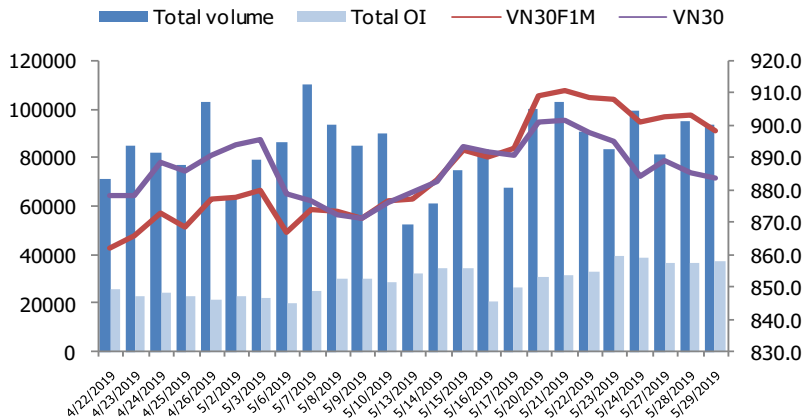
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1906	898.0	-0.55	92,325	- 0.01	35224	0.02
VN30F1907	899.7	-0.33	1,029	- 0.14	1316	-0.05
VN30F1909	900.0	-0.45	62	- 0.65	351	0.00
VN30F1912	900.9	-0.03	72	0.38	149	0.00
<b>Tổng</b>			<b>93,488</b>	<b>- 0.01</b>	<b>37,040</b>	<b>0.01</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đóng cửa phiên thứ Tư ngày 29/5, hợp đồng F1906 giảm 0,55% so với phiên trước đạt 8980 điểm, cao hơn VN30 17 14,48 điểm Các hợp đồng F1907, F1909 và F1912 lần lượt đạt 899,7 điểm (-0,33%), 900,0 điểm (-0,45%) và 900,9 điểm (-0,03%), theo đó basis đạt +16,18 điểm, +16,48 điểm và +17,38 điểm.
- Thanh khoản phiên này chỉ xê dịch nhẹ so với phiên trước đạt 93.488 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 6 tăng tương đương đạt 92.325 hợp đồng. Giá trị giao dịch theo đó đạt 8.435,5 tỷ đồng thấp hơn 0,01% so với phiên liền trước.
- Giá tham chiếu MBS tính toán cho phiên giao dịch tới của hợp đồng VN30F1906 là 886,63 điểm (thấp hơn giá hiện tại 11,37 điểm). Tương tự, giá tham chiếu của hợp đồng VN30F1907 là 890,60 điểm (-9,10 điểm), VN30F1909 là 899,60 điểm (-0,40 điểm) và VN30F1912 là 912,77 điểm (+11,87 điểm).

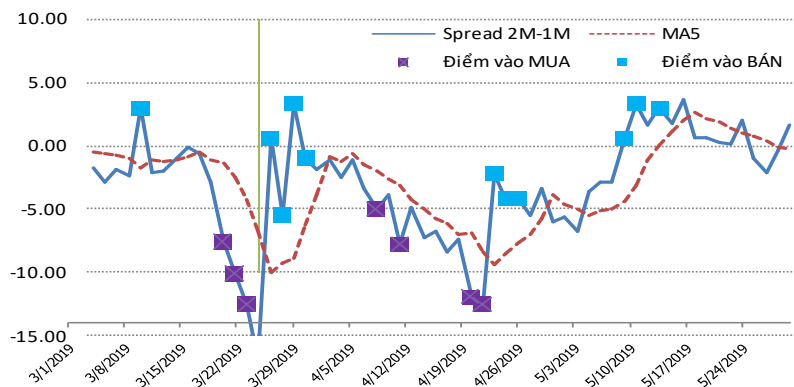
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



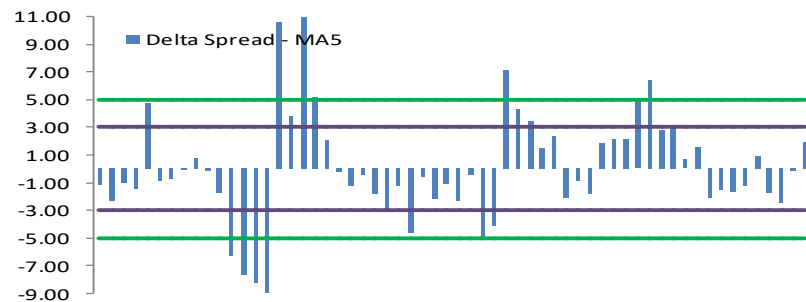
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	1.70	-0.30	2.00	-0.26	1.96
VN30F1Q - VN30F1M	2.00	1.10	0.90	0.44	1.56
VN30F1Q - VN30F2M	0.30	1.40	-1.10	0.70	-0.40
VN30F2Q - VN30F1M	2.90	2.50	0.40	0.92	1.98
VN30F2Q - VN30F2M	1.20	2.80	-1.60	1.18	0.02
VN30F2Q - VN30F1Q	0.90	1.40	-0.50	0.48	0.42

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



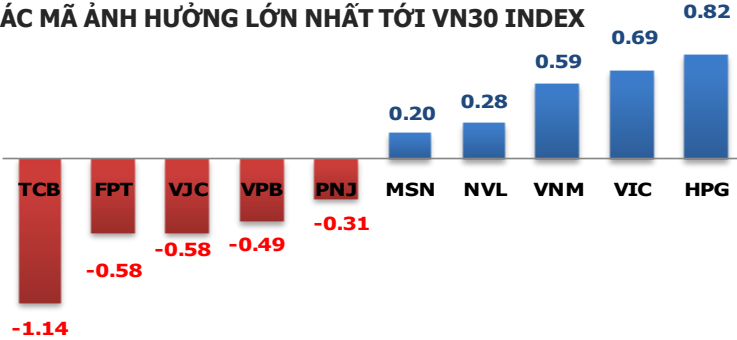
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Không giữ được đà tăng từ cuối hôm trước, cả 4 hợp đồng tương lai quay đầu điều chỉnh và ghi nhận mức giảm từ 0,3 đến 5 điểm, với ¾ hợp đồng giảm mạnh hơn so với mức giảm của chỉ số cơ sở. Trong đó, hợp đồng kỳ hạn tháng 6 giảm điểm mạnh nhất khiến giá hợp đồng này đang thấp hơn từ 1,7 đến 2,9 điểm so với các hợp đồng còn lại. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá của hai hợp đồng (VN30F1907-VNF1906) tiếp tục tăng lên 1,7 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng (VN30F1909-VNF1907) giảm hơn 1 điểm xuống mức 0,3 điểm, chênh lệch của cặp hợp đồng (VN30F1912-VN30F1909) hiện đang ở mức 0,9 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tiếp tục duy trì những diễn biến đi ngang và chỉ dao động trong khoảng hẹp từ -2 đến 2 điểm. Điểm đáng lưu ý nhất hiện nay vẫn là việc giá các hợp đồng tương lai so với chỉ số cơ sở vẫn duy trì ở mức cao hơn so với chỉ số cơ sở khoảng 15 điểm, tiềm ẩn khả năng hiệu chỉnh basis. Dù vậy, khi chênh lệch giá các hợp đồng vẫn chưa hình thành xu hướng, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá trong thời điểm này, và chờ đợi những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

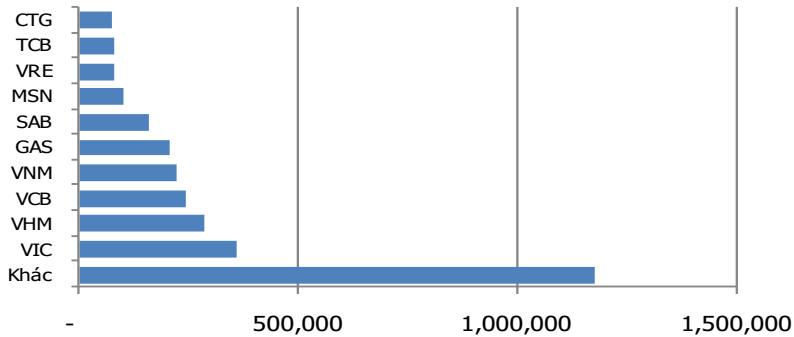
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



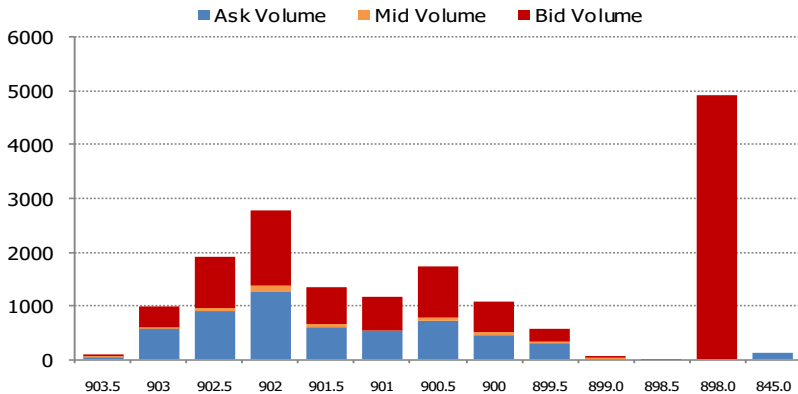
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30 (update tại 09/5/2019)



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến thị trường trong nước tiếp tục lặp lại ở phiên hôm qua khi thị trường đánh mất thành quả sau nhịp phục hồi trong phiên chiều. Nguyên nhân khiến nhịp phục hồi ở 2 phiên vừa qua gặp khó là dòng tiền không bị cuốn vào nhịp tăng cho thấy nhà đầu tư vẫn rất thận trọng với các phiên hồi kỹ thuật. Điểm sáng hôm nay là khối ngoại tiếp tục mua ròng trên sàn HSX, áp lực bán ở nhóm bluechips cũng làm dòng tiền dịch chuyển sang nhóm smallcap để "tránh bão".
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,75 điểm (-0,2%) còn 883,52 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/17 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 33,83 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.232 tỷ đồng.
- Các cổ phiếu lớn đã gây sức ép trong phiên này là: TCB(-1,52%), FPT(-1,67%), VJC(-1,2%), VPB(-1,08%), PNJ(-1,48%), ...đã lẫn át mức tăng ở các mã lớn khác như: HPG(+1,4%), VIC(+1,05%), VNM(+0,68%), NVL(+1,03%), MSN(+0,34%),....
- Yếu tố tích cực trong phiên hôm nay là dòng tiền khối ngoại vẫn duy trì khá tốt và họ mua ròng hơn 130 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung vào các Bluechips như VJC, VIC, PLX, MSN, VNM...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	971.54	- 0.00	16.40	6.10
Dow Jones	25,126.41	- 0.87	16.46	10.72
S&P 500	2,783.02	- 0.69	18.78	14.52
Nikkei 225	20,909.00	- 0.44	16.10	7.40
Shanghai	2,914.11	- 0.02	13.79	14.32
DAX	11,837.81	- 1.57	15.98	13.40
Vàng	1,278.98	- 0.13	-	0.20
Dầu WTI	58.97	0.27	-	37.37

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba – 28/05/2019</b>			
[US] Chỉ số Tin cậy Tiêu dùng T.5	129.2	130.1	134.1
<b>Thứ Tư – 29/05/2019</b>			
[CAD] Lãi suất O/N	1.75%	1.75%	1.75%
<b>Thứ Năm – 30/05/2019</b>			
[US] GDP Q.1 (Prelim)			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Đêm qua Dow Jones tiếp tục để mất hơn 220 điểm rơi về mức 25.126,41 còn S&P 500 và Nasdaq hạ lần lượt 0,7% và 0,8%, chịu ảnh hưởng tiêu cực từ việc lợi tức trái phiếu giảm mức thấp nhất kể từ tháng 9/2017. Trong phiên khi lợi tức trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm trượt xuống đáy ngày thì Dow Jones ở mức âm 400 điểm so với tham chiếu. Hiên lợi tức trái phiếu 10 năm đang ở 2,26% thấp hơn đáng kể so với mức 2,362% của kỳ hạn 3 tháng. Việc đường cong lợi suất bị đảo ngược đã phát tín hiệu đáng quan ngại về tăng trưởng kinh tế của Mỹ nói riêng và thế giới nói chung, đây cũng là chỉ báo suy thoái kinh tế được tin cậy trong quá khứ của giới đầu tư. Dollar hồi nệ.
- Trước diễn biến của chứng khoán Mỹ đêm qua, châu Á mở cửa sáng nay không tránh khỏi sắc đỏ lan tràn: Nikkei -0,34%, Topix -0,44% và ASX 200 -0,6%. Yên Nhật và franc Thụy Sĩ tăng trong ngày, hiện tỷ giá EUR/JPY và EUR/CHF lần lượt là 122,075 và 1,1227.
- Dầu thô quay đầu hạ nhiệt, futures trên giá dầu WTI và Brent giảm 0,6% và 0,9% về 58,81 USD/thùng và 69,46 USD/thùng. Giá kim loại vàng tăng cùng chiều các tài sản có tính trú ẩn cao khác, hiện đạt 1.281,88 USD/ounce, futures vàng lên 0,3% đạt 1.281,40 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- HPG tăng 450 đồng lên 32.500 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Phiên tăng hôm nay giúp đường giá nằm trên các đường MA trung hạn như MA50 và MA100 ngày, đồng thời cũng vượt ngưỡng Fibonacci 38,2% ở 32.300 đồng. Dù vậy, HPG vẫn chỉ dao động ở trong vùng giá 31.800 đồng đến 34.00 đồng, xu hướng tăng chưa được củng cố. Ngắn hạn, ngưỡng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu quanh 31.100 - 31.800 đồng/cp, ngưỡng kháng cự là vùng 34.000 - 34.400 đồng/cp.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.81	132,000	-0.01	2.13%	80.58	-1.32	22.62	8.24
TCB	Banks	8.49	23,100	0.00	2.18%	32.94	-0.16	9.51	1.50
VIC	Real Estate Investment & Services	7.40	114,000	-0.01	1.75%	57.58	-0.57	109.46	5.45
MSN	Financial Services	6.54	87,000	-0.02	2.31%	55.88	-0.93	19.71	3.40
HPG	General Industrials	6.60	32,050	0.00	1.40%	91.27	-0.27	8.38	1.63
VPB	Banks	5.14	18,500	-0.01	2.16%	18.81	-0.62	6.90	1.27
VJC	Travel & Leisure	5.47	125,000	0.04	3.82%	159.76	1.74	12.28	4.21
VHM	Real Estate Investment & Services	4.74	83,500	-0.01	1.32%	120.33	-0.45	21.97	6.18
MBB	Banks	4.38	21,350	0.00	0.94%	35.21	0.09	7.03	1.30
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.11	88,200	0.01	1.03%	45.00	0.21	12.22	3.88
SAB	Beverages	2.97	260,000	-0.02	1.92%	7.54	-0.51	39.69	10.52
VCB	Banks	3.23	67,400	0.00	2.69%	44.92	0.00	15.42	3.43
STB	Banks	3.27	11,800	0.00	1.70%	27.33	0.00	9.51	0.84
HDB	Banks	2.99	26,900	0.00	2.27%	26.79	-0.05	9.17	1.61
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.93	44,850	-0.01	1.45%	23.32	-0.31	11.19	2.34
NVL	Real Estate Investment & Services	3.08	58,500	0.00	1.38%	26.90	0.09	15.66	2.76
EIB	Banks	3.04	18,000	-0.02	3.36%	1.26	-0.60	45.55	1.48
VRE	General Retailers	2.46	34,600	-0.02	2.46%	66.79	-0.41	33.15	2.82
PNJ	General Retailers	2.34	108,300	0.02	2.25%	46.14	0.44	16.49	4.38
GAS	Oil & Gas Producers	1.67	107,900	0.00	1.78%	15.30	0.03	16.46	4.67
SSI	Financial Services	1.24	25,200	-0.01	1.20%	32.88	-0.07	13.34	1.39
CTG	Banks	1.01	21,000	-0.01	1.44%	42.57	-0.09	14.30	1.13
GMD	Industrial Transportation	1.11	27,100	0.00	1.30%	4.89	0.04	11.62	1.34
REE	Industrial Engineering	0.89	32,450	0.00	1.39%	12.85	-0.04	5.80	1.11
ROS	Construction & Materials	0.84	30,400	0.00	3.38%	162.92	0.00	92.84	2.93
CTD	Construction & Materials	0.77	113,000	-0.01	1.59%	4.78	-0.06	6.29	1.06
SBT	Food Producers	0.76	18,000	0.00	1.40%	24.61	-0.02	21.25	1.53
CII	Construction & Materials	0.65	23,300	0.00	0.86%	6.71	-0.01	103.93	1.16
DPM	Chemicals	0.46	18,250	-0.02	3.04%	7.82	-0.08	12.74	0.92
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.61	115,900	0.00	2.02%	0.47	-0.01	24.57	5.04

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm	
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng	
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45	
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng	
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng	
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%	
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền	
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>	20.000 hợp đồng
		<b>NĐT tổ chức</b>	10.000 hợp đồng
		<b>NĐT cá nhân</b>	5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		<b>Mức độ 2</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		<b>Mức độ 3</b>	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>